**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học/hoạt động giáo dục: TIẾNG VIỆT Lớp 2A

Tên bài dạy: **VIẾT**

 **TẬP CHÉP :DẬY SỚM. CHỮ HOA: D** Tiết 43,44

Thời gian thực hiện: ngày 06 tháng 10 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Chép lại chính xác bài thơ **Dậy sớm**. Qua bài chép, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng BT lựa chọn: điền chữ 1, n; chữ i, iê; vần en, eng.

- Biết viết chữ cái D viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng “Diều sáo bay lưng trời." cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.

**2. Phát triển năng lực văn học:** Cảm nhận được những câu thơ hay, hình ảnh đẹp trong bài chính tả.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Chép sẵn bài chép trên bảng, phiếu bài tập

**2. HS:** Vở, bút, bảng con …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****30’****30’****5’** | **TIẾT 1****1/ Hoạt động khởi động:** - HS hát- Kiểm tra vở của HS.- Nhận xét **2/ Hoạt động hình thành kiến thức:** - GV giới thiệu bài tập chép: Dậy sớm- GV đọc mẫu 1 lần bài thơ.- GV yêu cầu 1 HS đọc bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.- GV gọi HS đọc lại bài - GV nêu tóm tắt nội dung: Bài thơ miêu tả cảnh buổi sớm - GV HD hình thức trình bày: Bài thơ có 2 khổ thơ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.**\* HĐ 1**: Nghe viết bài *Dậy sớm*- Gv nhắc nhở tư thế ngồi,... - GV cho HS tiến hành chép bài vào vở- GV HD cho HS soát lại.\* HĐ 2: Chấm, chữa bài: - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi: gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì.- GV chấm 5 – 7 bài, nêu nhận xét chung.**HĐ 2:** **Điền chữ *l* hay *n*, *i* hay *iê*, *en* hay *eng*? (BT2)**- GV mời 1 HS đọc YC của BT.- GV yêu cầu HS làm bài vào vở *Luyện viết 2*, tập một.- GV mời 3 HS lên bảng làm BT chọn **l / n**, **e / iê**, **eng / eng**.- GV chữ bài:+ Chữ l / n:Giờ chơi vừa mới điểmGió **n**ấp đâu ùa ra,**L**àm **n**ụ hồng chúm chímBật cười quá, **n**ở hoa.+ Chữ i / iê:Cây bàng lá nõn xanh ngồiNgày ngày chim đến t**ìm** mồi chíp chiuĐường xa gánh nặng sớm ch**iều**Kê cái đòn gánh bao nh**iêu** người ngồi.+ Vần en / eng:X**en** giữa khóm hoa treo ở góc tường là một chiếc chuông gió. Gió thổi nhè nhẹ, chuông kêu l**eng** k**eng** nghe thật vui tai.**TIẾT 2****3/ Hoạt động luyện tập, thực hành:**\* **HĐ 1**: \* Giới thiệu chữ mẫu D- HD phân tích cấu tạo nét:- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu D:+ Đặc điểm: cao 5 li, 6 ĐKN, chỉ viết 1 nét.+ Cấu tạo: Nét viết chữ hoa D là kết hợp của hai nét cơ bản: Nét lượn hai đầu dọc và cong phải nối liền nhau, tạo thành vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.+ Cách viết: Đặt bút trên ĐKN 6, viết nét lượn hai đầu theo chiều dọc. Sau đó chuyển hướng viết tiếp nét cong phải, tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ. Phần cuối nét cong lượn hẳn vào trong. Dừng bút trên ĐK 5. Chú ý phần cuối nét cong rộng vừa phải, cân đối với chân chữ.- GV viết chữ D lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.- Yêu cầu HS viết vào bảng con.**HĐ2** ***. Viết câu ứng dụng******-****Cho HS*quan sát cụm từ ứng dụng- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Diều sáo bay lưng trời*.- GV giúp HS hiểu: Cụm từ nói về hình ảnh diều bay lưng trời và tiếng sáo diều ngân nga ra khắp nơi như cũng cùng diều bay lưng trời.- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:* Những chữ có độ cao 2,5 li: *D, b, y, l, g*.
* Chữ có độ cao 1,5 li: *t*.
* Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *i, ê, u, s, a, o, a, ư, n, ơ*.

- GV viết mẫu chữ *Diều* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một- GV yêu cầu HS viết chữ *D* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Diều sáo bay lưng trời* cỡ nhỏ vào vở**4/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:** *-* Ghi lại tiếng viết chưa đúng - Nhận xét tiết học - tuyên dương- Dặn về nhà chép lại bài trong vở BT và làm BT - Đọc trước bài chính tả tiếp theo.  | - Hs nghe- HS nghe- HS đọc thầm theo- HS đọc - HS nghe- HS nghe- HS nghe và chuẩn bị- HS viết bài - HS kiểm tra lại bài - HS nghe và chấm lỗi - HS giơ tay - HS nộp bài - HS nghe- 1 HS đọc YC của BT.- HS làm bài vào vở *Luyện viết 2*, tập một.- 3 HS lên bảng hoàn thành BT.- HS lắng nghe, chữa bài vào VBT.- HS quan sát.- HS quan sát và lắng nghe.- HS viết bảng con.- Lắng nghe.- Hs viết vào vở- HS viết bảng con- HS nghe - HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.- HS quan sát, lắng nghe.- HS viết chữ *D* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- HS viết cụm từ ứng dụng *Diều sáo bay lưng trời* cỡ nhỏ vào vở.Lắng nghe và thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………